TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 130/2024/HS-ST
Ngày: 21-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kiên Hiển
2. Bà Lê Thị Xuân Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 202 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC QUỐC D, sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Số B, đường Đ, Phường M, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tấn Đvà bà Nguyễn Thị Ngọc C; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2024.

(Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 2002
Địa chỉ: Số B, đường Đ, Phường M, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ ngày 21/4/2024, Cảnh sát hình sự Công an Quận 3 tuần tra đến trước số số N đường V, Phường H, Quận 3 phát hiện Nguyễn Quốc V điều khiển xe máy hiệu Honda Winer, biển số 59T1-***.98 chở Nguyễn Ngọc Quốc D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Tại thời điểm kiểm tra, phát hiện trong túi đeo chéo trước ngực của D có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên Tổ công tác đã đưa D cùng tang vật về trụ sở Công an Phường 12, Quận 3 lập

biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Nguyễn Ngọc Quốc D thừa nhận hành vi phạm tội và khai: Khoảng 10 giờ ngày 21/4/2024, D đi tới hẻm số C đường Đ, Phường N, Quận 3 mua ma túy của người phụ nữ *(không rõ lai lịch)* với giá 300.000 đồng sau đó cất ma túy vào túi đeo chéo trước ngực để sử dụng. Sau khi về nhà, tới khoảng 11 giờ cùng ngày, D nhờ em trai tên Nguyễn Quốc V điều khiển xe Honda Winner biển số 59T1-***.98 đến đường K, Phường A, quận Bình Thạnh để nhận xe của khách đem về sửa. Khi đi đến số N đường V, Phường H, Quận 3 thì bị công an kiểm tra và phát hiện. V không biết việc D mua ma túy và cất giữ trong người.

Tại bản kết luận giám định số 4975/KL-KTHS ngày 29/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,0896g, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 133/CT-VKS-Q3 ngày 30 tháng 9 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Quốc D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Ngọc Quốc D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Quốc D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản khám xét, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ ngày 21/4/2024, tại trước nhà số số N đường V, Phường H, Quận 3, Nguyễn Ngọc Quốc D bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ

1,0896g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng là bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo D là thanh niên đã trưởng thành nên biết rõ mức độ nguy hiểm và tác hại của ma túy, mọi hành vi tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật và bị trừng trị rất nghiêm khắc. Tuy nhiên, vì ham ăn chơi sa đọa, nghiện ngập mà bị cáo đã bất chấp cố tình tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng.

[4] Hành vi mà bị cáo đã gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các tội phạm khác nên nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Tình tiết tăng nặng : Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[7] Đối với Nguyễn Quốc V *(là em ruột của D)*, qua điều tra xác định V không biết bị cáo D cất giữ ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo D, do D khai không biết rõ thông tin lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 mẫu vật còn lại sau khi phục vụ giám định ký hiệu 1543/24 Q3 có chữ ký của giám định viên, cán bộ điều tra và chữ ký của Nguyễn Ngọc Quốc D, tình trạng niêm phong. Đây là số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại hiệu Samsung Galaxy S10 màu xanh rêu, số IMEI: 35537*****61171 thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc Quốc D qua điều tra xác định không có liên quan đến vụ án nên cần giao trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 túi đeo có chữ Pedro thu giữ của bị cáo, hiện đã cũ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Quốc D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Quốc D 01 *(một)* năm tù.
Thời hạn tù được tính từ ngày bắt phạm tội quả tang 21/4/2024.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc Quốc D 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy S10 màu xanh rêu, đã qua sử dụng, số IMEI: 35537*****61171.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 mẫu vật còn lại sau khi phục vụ giám định ký hiệu 1543/24 Q3 có chữ ký của giám định viên, cán bộ điều tra và chữ ký của Nguyễn Ngọc Quốc D, tình trạng niêm phong.

+ 01 túi đeo có chữ Pedro đã qua sử dụng.

(Tài sản giao trả, tịch thu tiêu hủy được ghi nhận tại Quyết định chuyển vật chứng số 119/QĐ -VKS -Q3 ngày 30/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3)

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Quốc D phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKS ND Quận 3;
- TAND TP.HCM ;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- PC53-CATP.HCM
- Lưu: VP, hồ sơ (Ngọc).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Sơn